

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HSST
Ngày 23/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền
2. Ông Lê Đình Cự

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên

Ngày 23/12/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Th**, sinh ngày 12/8/1968;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi sinh, nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Phạm Ngọc T(đã chết); Con bà: Nhâm Thị D, sinh năm 1934.

Vợ: Nhâm Thị L, sinh năm 1972(đã ly hôn)

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án: 01. Bản án số 27/2019/HS-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt Th 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Th đã nộp án phí ngày 06/9/2019, thi hành xong án phạt tù ngày 11/11/2019.

Tiền sự: 02. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 10/4/2020 của Công an xã Đ, phạt cảnh cáo Th về hành vi uống rượu gây rối trật tự; Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 02/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Th do Th nhiều lần uống rượu, gây rối trật tự tại địa phương.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 12/01/2019, Công an xã Đ phạt cảnh cáo Th về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Bà Trần Thị R, sinh năm 1924

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị R:

Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

*** Người làm chứng:**

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1969

- Bà Phí Thị T, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

(Tại phiên tòa có mặt bà Ng, bà H. Vắng mặt bà R, bà T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Th là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/10/2020, Th ngồi tại công nhà Th thì gặp bà Trần Thị R ở cùng thôn với Th đi bộ ngang qua. Do cần tiền uống rượu, Th nảy sinh ý định lấy tiền của bà R nên đứng dậy đi bộ theo sau về phía bà R. Tới nơi, Th đi áp sát bên trái người bà R, dùng hai tay ôm vòng qua trước bụng bà R, dùng tay phải sờ nhẹ nhàng tìm tiền trên người bà thì phát hiện thấy tại cặp quần bên phải của bà có 01 chiếc túi rút. Th lấy luôn ra thấy chiếc túi rút vải hoa màu nâu, kích thước khoảng (5 x 8)cm, Th mở ra, thấy bên trong túi có 600.000 đồng, gồm 6 tờ tiền loại mệnh giá 100.000 đồng. Tay phải Th cầm chiếc túi rút, tay trái rút toàn bộ tiền trong túi ra cầm ở tay trái, đồng thời tay phải nhét trả luôn chiếc túi rút vào túi áo bà R. Bà R phát hiện Th lấy chiếc túi rút từ cặp quần của bà để lấy tiền, bà nhìn rõ Th cầm tiền trên tay trái và nhét trả chiếc túi rút vào túi áo bên trái của bà. Bà R sờ nắn luôn chiếc túi rút không thấy còn tờ tiền nào, bà liền dùng tay đập vào vai Th và nói: “Th ơi, sao lấy sáu trăm nghìn đồng của tao, trả tao Th ơi”. Th không nói gì, tiếp tục đi bộ lững thững về phía nhà bà Nhâm Thị D, sinh năm 1934 ở cùng thôn là mẹ đẻ của Th. Lúc này, chị Phạm Thị H là con dâu bà R đang đi bộ cách đó khoảng 20 mét đã chứng kiến toàn bộ sự việc, chị H đi về phía hai người thì bà R vừa giơ tay lên vẫy chị H vừa hô “cứu với, cứu với”, chị H tới gần thì bà R nói “thằng Th nó lấy tiền của tao, sáu trăm nghìn đồng”. Th vẫn tiếp tục đi bộ từ từ về phía trước, chị H đi tới nói với Th: “thằng kia, mà trả tiền bà ngay, bà làm gì có tiền”. Th liền vỗ tay vào hai túi quần và nói “Mẹ mà, làm gì có tiền, mẹ mà”, rồi đi tiếp về nhà mẹ đẻ của Th. Đến nơi, do sợ bị mọi nhìn thấy và bị bắt, Th đã ném toàn bộ 600.000 đồng vừa lấy được của bà R vào trong vườn

nhà bà D, vườn có tường bao được xây có chiều cao 1,5 mét, vị trí tiền ném vào cách tường bao 1,2 mét, cách trụ cổng ra vào là 1,5 mét. Quá trình công khai lấy tiền của bà R, Th không có lời nói hành động gì đe dọa bà R, còn bà R biết Th là người quen nên tinh thần hoàn toàn bình thường, không lo sợ gì.

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 09/10/2020, chị Phạm Thị H đã đến Công an xã Đ trình báo sự việc. Công an xã đã phối hợp với cán bộ thôn T đến nhà Phạm Văn Th để làm rõ sự việc, Th đã thừa nhận việc lấy tiền của bà R và nói rõ nơi Th đã ném tiền. Đến 16 giờ 05 phút cùng ngày, Công an xã Đ đã tiến hành truy tìm vật chứng theo lời khai của Th. Th đã trực tiếp chỉ vị trí Th đã ném tiền tại vườn nên đã thu lại được toàn bộ số tiền Th đã lấy của bà R. Công an xã Đ đã tiếp nhận tố giác về tội phạm và bàn giao hồ sơ cùng số tiền trên cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSĐH ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội: "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Phạm Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Bị cáo Th là cháu họ của bà R, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà R đã nhận đủ số tiền 600.000 đồng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, không đề nghị Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản"

* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 172; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Th **từ 09 tháng tù đến 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2020.** Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định. Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông

Hung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Th phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Báo cáo vụ việc của Công an xã Đông Hoàng; Biên bản làm việc tại nhà ở của Phạm Văn Th; Biên bản truy tìm vật chứng; Biên bản giao nhận vật chứng;

- Sơ đồ vị trí vườn nhà bà Nhâm Thị D nơi Phạm Văn Th ném tiền vào; Bản ảnh thu vật chứng;

- Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu;

- Lời khai của bị hại bà Trần Thị R;

- Lời khai của người làm chứng: Bà Phạm Thị H và bà Phí Thị T.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/10/2020, tại trục đường thuộc thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T, Phạm Văn Th, sinh năm 1968, trú tại địa chỉ trên là người đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, lợi dụng bà Trần Thị R, sinh năm 1924 ở cùng thôn già yếu, không tự bảo vệ được tài sản đã công nhiên chiếm đoạt số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng đồng*) trong chiếc túi rút của bà R giắt ở cạp quần đang mặc. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

Điều 172. Tội công nhiên chiếm đoạt tài sản

1. Người nào công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 173, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho chủ sở hữu tài sản không yên tâm

trong việc quản lý tài sản của mình, bị cáo muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không chịu lao động nên đã phạm tội. Vì vậy, việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết để giáo dục bị cáo và có tác dụng trong việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị hại trong vụ án là người trên bảy mươi tuổi nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi uống rượu gây rối trật tự và 01 tiền sự bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nhiều lần uống rượu, gây rối trật tự tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bố bị cáo được tặng Th huân chương kháng chiến nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị R đã nhận lại đủ tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: 600.000 đồng do Công an xã Đông H thu giữ bàn giao cho Công an huyện Đông Hưng; 01 chiếc túi dạng túi rút, vải hoa màu nâu, có dây đeo màu đỏ, kích thước (5x8)cm đã qua sử dụng do bà Trần Thị R giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị R.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng:

* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 172; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

